THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 13 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành "Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4"

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành "Kế hoạch hành động chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định, chuẩn bị làm việc với Đoàn Thanh tra của Ủy ban châu Âu lần thứ 4" (sau đây gọi tắt là khai thác IUU) với những nội dung chủ yếu sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Ngăn chặn, loại bỏ khai thác IUU là trách nhiệm của mỗi quốc gia có biển để bảo vệ nguồn lợi thủy sản và hệ sinh thái biển bền vững, ổn định sinh kế bền vững của người dân, đảm bảo quốc phòng an ninh trên các vùng biển và thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia hoặc là thành viên.

2. Ngăn chặn, loại bỏ khai thác IUU để thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 22 tháng 10 năm 2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030,

tầm nhìn đến năm 2045 và Quyết định số 339/QĐ-TTg ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

II. MỤC TIÊU

1. Triển khai đồng bộ, hiệu lực, hiệu quả các quy định pháp luật thủy sản; khắc phục các tồn tại, hạn chế theo khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) về chống khai thác IUU, gỡ cảnh báo "Thẻ vàng" trong năm 2023.

2. Thống nhất nhận thức, hành động và vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng, chống khai thác IUU. Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp của các ban, bộ, ngành, địa phương có liên quan trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm trong công tác phòng, chống khai thác IUU, coi đây là nhiệm vụ chính trị, ưu tiên, cấp bách, tập trung nguồn lực thực hiện, quyết tâm gỡ cảnh báo "Thẻ vàng".

3. Quản lý khai thác và phát triển bền vững ngành thủy sản vì lợi ích của người dân, của quốc gia; nâng cao vị thế, hình ảnh, trách nhiệm quốc tế của Việt Nam trong thực hiện các cam kết, điều ước quốc tế trong bảo vệ môi trường biển, hệ sinh thái biển bền vững; góp phần đảm bảo quốc phòng an ninh, chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP ĐẾN THÁNG 5 NĂM 2023

1. Về thông tin truyền thông

- Thực hiện chiến dịch thông tin truyền thông cả trong nước và trên diễn đàn quốc tế đảm bảo minh bạch, trung thực về nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam.

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan quy định về chống khai thác IUU.

2. Về khung pháp lý, cơ chế, chính sách

Rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật theo khuyến nghị của EC và đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn theo trình tự, thủ tục rút gọn.

3. Về quản lý đội tàu và theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá

- Rà soát, thống kê toàn bộ số lượng tàu cá của địa phương, hoàn thành 100% việc đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá (VMS) theo quy định.

- Cập nhật 100% dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).

- Lập danh sách các tàu cá không tham gia khai thác thủy sản và các tàu có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU gửi các cơ quan chức năng và phân công cụ thể đơn vị, cá nhân theo dõi, quản lý.

- Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại đồn/trạm biên phòng tuyến biển; kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra, vào tại cảng cá theo đúng quy định đảm bảo thiết bị VMS hoạt động liên tục 24/24 giờ từ khi tàu cá rời cảng đến khi cập cảng; theo dõi, giám sát 24/7 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các địa phương để kiểm soát 100% tàu cá của tỉnh hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá của tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác.

- Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ chủ tàu cá mua, lắp thiết bị VMS và cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS.

- Khẩn trương thành lập Kiểm ngư địa phương theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương theo thẩm quyền của tỉnh.

4. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác

- Thực hiện xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường châu Âu (EU) và các thị trường khác có yêu cầu truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác.

- Rà soát các điểm tàu cá cập bến bốc dỡ thủy sản khai thác (bến cá, cảng cá…) tổ chức giám sát và truy xuất nguồn gốc 100% sản lượng thủy sản khai thác được bốc dỡ tại địa phương.

- Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải cập cảng chỉ định; thuyền trưởng phải thông báo trước 01 giờ khi cập cảng và thực hiện ghi, nộp Nhật ký khai thác theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác đảm bảo phù hợp với dữ liệu giám sát tàu cá.

- Thực hiện kết nối phần mềm hệ thống kiểm soát thủy sản khai thác nhập khẩu với Cổng thông tin một cửa quốc gia; kiểm soát 100% sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu từ nước ngoài tuân thủ đầy đủ theo quy định của Hiệp định

về các biện pháp quốc gia có cảng; có giải pháp kiểm soát chặt chẽ sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu vào Việt Nam bằng tàu Container.

- Bố trí đủ nhân lực thủy sản, kiểm ngư, thú y tại cảng cá, cảng biển và Văn phòng thanh tra, kiểm soát nghề cá tại cảng cá đảm bảo kiểm tra, kiểm soát tàu cá, thủy sản từ khai thác trong nước, nhập khẩu.

5. Về thực thi pháp luật, xử lý vi phạm

- Chấm dứt tàu cá khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài.

- Điều tra, xử lý 100% vụ việc tàu cá Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ, xử lý và xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài và thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Điều tra, củng cố hồ sơ, truy tố xét xử các vụ việc môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài để ngăn chặn, xử lý phục vụ công tác tuyên truyền, răn đe.

- Mở các đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định.

- Xác minh, xử lý 100% các tàu cá không duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình theo quy định.

- Cập nhật 100% kết quả xử phạt hành vi khai thác IUU vào hệ thống phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cảng cá chỉ định, các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình, các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân có liên quan nếu có vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ chống khai thác IUU.

6. Về Hợp tác quốc tế

Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện đường dây nóng giữa Việt Nam và In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Cam-pu-chia, Phi-líp-pin, Thái Lan, Trung Quốc để trao đổi thông tin, xử lý các vụ việc về tàu cá, ngư dân hai nước.

(Nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục I)

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP LÂU DÀI

1. Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, quy hoạch phát triển ngành thủy sản bền vững đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

2. Đầu tư thỏa đáng để bảo đảm công tác bảo tồn, phục hồi các hệ sinh thái biển, tái cơ cấu ngành thủy sản theo hướng giảm khai thác thủy sản tăng nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là nuôi biển.

3. Thực hiện chuyển đổi nghề khai thác thủy sản, tạo sinh kế bền vững cho cộng đồng ngư dân ven biển.

4. Bố trí, phân bổ đủ nguồn vốn đầu tư công đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, hệ thống thông tin quản lý nghề cá trên biển.

5. Xây dựng cơ chế, chính sách khoanh nợ, giãn nợ vay cho chủ tàu cá khai thác thủy sản hợp pháp chưa đủ khả năng trả nợ.

6. Xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao tay nghề; hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế.

7. Xây dựng kế hoạch và thúc đẩy đàm phán phân định khu vực vùng biển chồng lấn, chưa phân định giữa Việt Nam với các nước như Trung Quốc, Ma-lai-xi-a và các nước láng giềng liên quan khác; trước mắt nghiên cứu, đề xuất các giải pháp liên quan đến hoạt động khai thác hải sản của tàu cá Việt Nam tại Biển Đông

8. Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về nghề cá, phòng, chống khai thác IUU, hợp tác khai thác thủy sản giữa Việt Nam và các nước, tổ chức nghề cá khu vực và quốc tế; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, cam kết của Việt Nam đối với các Hiệp định, Công ước quốc tế về thủy sản mà Việt Nam là thành viên hoặc tham gia để ngăn chặn, loại bỏ khai thác IUU và các hoạt động thông tin truyền thông, tuyên truyền tập huấn pháp luật về IUU trong nước và trên diễn đàn quốc tế.

(Nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục II)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp được phê duyệt tại Kế hoạch này và các ý kiến chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư, của Thủ tướng Chính phủ và Trưởng Ban chỉ đạo quốc gia về IUU; căn cứ chức năng, nhiệm vụ đã được phân công, các ban, bộ, ngành, địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch, kinh phí thực hiện nhiệm vụ được giao, định kỳ trước ngày 15 tháng 11 hàng năm và đột xuất theo yêu cầu gửi báo cáo về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để theo dõi, tổng hợp.

2. Bộ Tài chính căn cứ khả năng cân đối của ngân sách trung ương, trên cơ sở đề xuất của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành liên quan tổng hợp trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của ngân sách trung ương, trình cấp có thẩm quyền cân đối, bố trí kinh phí theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thuộc Kế hoạch.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư bố trí đủ nguồn vốn đầu tư công để đầu tư, nâng cấp hạ tầng thủy sản, đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU.

4. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm bố trí đủ kinh phí để thực hiện Kế hoạch này.

5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, đôn đốc, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai Kế hoạch này, tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ven biển, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Trần Lưu Quang

Phụ lục I

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHI TIẾT CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN THÁNG 5 NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
I. VỀ THÔNG TIN TRUYỀN THÔNG, TUYÊN TRUYỀN TẬP HUẤN PHÁP LUẬT						
1	Triển khai chiến dịch thông tin truyền thông cả trong nước và trên diễn đàn quốc tế đảm bảo minh bạch, trung thực về nỗ lực chống khai thác IUU của Việt Nam	Ban Tuyên giáo Trung ương; các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và PTNT, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Hàng ngày	Phóng sự, diễn đàn, đối thoại, bài viết trên báo giấy, báo điện tử, pa nơ, áp phích…	
2	Đa dạng các hình thức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến cho cộng đồng ngư dân và các tổ chức, cá nhân có liên quan quy định về chống khai thác IUU	Ban Tuyên giáo Trung ương; các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Nông nghiệp và PTNT, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Cơ quan truyền thông, thông tấn báo chí	Hàng ngày	Các lớp tuyên truyền, tập huấn; tờ rơi; các bản tin tuyên truyền trên phát thanh, truyền hình, báo giấy, báo điện tử, đài thông tin duyên hải…	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
II. VỀ KHUNG PHÁP LÝ, CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH						
1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định chống khai thác IUU (nhập khẩu tàu cá nước ngoài, quản lý tàu cá qua hệ thống VMS, kiểm soát sản phẩm thủy sản nhập khẩu từ tàu nước ngoài theo quy định Hiệp định PSMA, kiểm soát sản phẩm thủy sản nhập khẩu từ tàu nước ngoài bằng Container…) tại dự thảo sửa đổi, bổ sung Nghị định số 26/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Tài chính và cơ quan, đơn vị liên quan	Trước ngày 31/5/2023	Nghị định sửa đổi được Chính phủ ban hành	
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định chống khai thác IUU (tăng mức xử phạt và hình thức xử phạt bổ sung đối với hành vi vi phạm nghiêm trọng, chế tài xử lý cảng cá chỉ định xác nhận	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan	Trước ngày 31/5/2023	Nghị định sửa đổi được Chính phủ ban hành	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	sản phẩm thủy sản khai thác, cảng cá tư nhân không tuân thủ quy định, tàu cá không cập cảng chỉ định, quy định xử phạt tàu cá ra ngoài vùng biển Việt Nam không được phép…) tại dự thảo sửa đổi Nghị định số 42/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản					
3	Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ chủ tàu cá mua, lắp thiết bị VMS và cước phí thuê bao vệ tinh để duy trì hoạt động thiết bị VMS	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Thông tin và Truyền thông	Trước ngày 28/02/2023	Cơ chế, chính sách được ban hành và tổ chức thực hiện	
III. VỀ QUẢN LÝ ĐỘI TÀU VÀ THEO DÕI, KIỂM TRA, KIỂM SOÁT HOẠT ĐỘNG TÀU CÁ HOÀN THÀNH TRƯỚC NGÀY 31/3/2023						
1. Về quản lý đội tàu						
1.1	Rà soát, thống kê toàn bộ số lượng tàu cá, hoàn thành 100% việc đăng ký, đăng kiểm, đánh	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	- Thống kê được số lượng tàu cá của địa phương.	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	dấu tàu cá, cấp giấy phép khai thác thủy sản, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá theo quy định.				- 100% tàu cá được đăng ký, đăng kiểm, đánh dấu, cấp phép, lắp đặt VMS	
1.2	Cập nhật dữ liệu tàu cá vào Cơ sở dữ liệu nghề cá quốc gia (VNFishbase).	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	100% dữ liệu tàu cá được cập nhật, theo dõi, quản lý	
2. Về theo dõi, kiểm tra, kiểm soát hoạt động tàu cá						
2.1	Kiểm tra, kiểm soát 100% tàu cá xuất, nhập bến tại đồn/trạm biên phòng tuyến biển; kiểm tra, kiểm soát tàu cá ra, vào tại cảng cá theo đúng quy định đảm bảo thiết bị VMS hoạt động liên tục 24/24 giờ từ khi tàu cá rời cảng đến khi cập cảng; theo dõi, giám sát 24/7 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá	Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Công an	Hàng ngày	100% tàu cá đủ điều kiện (đăng kiểm, đánh dấu, giấy phép, thiết bị VMS hoạt động, lao động…) mới cho phép hoạt động khai thác	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
2.2	Theo dõi, giám sát 24/7 100% tàu cá hoạt động trên biển qua hệ thống giám sát tàu cá					
a	Thông báo các trường hợp mất kết nối VMS trên 10 ngày, vượt ranh giới trên biển với chủ tàu/thuyền trưởng, Chi cục thủy sản, đơn vị cung cấp thiết bị xác định rõ nguyên nhân và yêu cầu khắc phục	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Thông tin và Truyền thông	Hàng ngày	Yêu cầu tàu vượt ranh giới trên biển quay về vùng biển Việt Nam, thiết bị VMS hư hỏng duy trì liên lạc và quay về bờ sửa chữa theo quy định	
b	Thường xuyên trao đổi thông tin giữa các lực lượng chức năng theo dõi, xử lý các trường hợp cố tình ngắt kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển theo quy định; đặc biệt là khối tàu từ 24 mét trở lên	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Thông tin và Truyền thông	Hàng ngày	100% các trường hợp vi phạm phải được điều tra, xử lý	
c	Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kết quả xử lý tàu cá mất kết nối VMS, vượt ranh giới trên biển	Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Thông tin và Truyền thông	Hàng ngày	Hồ sơ đảm bảo kết quả xử lý cuối cùng	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
2.3	Lập danh sách các tàu cá không tham gia khai thác thủy sản và các tàu cá có nguy cơ cao vi phạm khai thác IUU để theo dõi, quản lý (chưa lắp đặt thiết bị VMS, không có/hết hạn Giấy phép khai thác thủy sản và tàu cá đã xóa đăng ký, tàu đã chuyển nhượng/bán sang tỉnh khác, tàu cá hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu nhập khẩu chưa chứng minh được nguồn gốc…)					
a.	Công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	- Đảm bảo 100% tàu cá không hoạt động khai thác thủy sản. - Gửi danh sách về Bộ Nông nghiệp và PTNT định kỳ hàng tháng công khai trên Website thủy sản và Bộ Quốc phòng tăng cường theo dõi, kiểm soát	
b.	Giao cụ thể cho cấp cơ sở (xã/phường/thị trấn), lực lượng chức năng tại địa phương theo dõi, giám sát (xác định rõ nguyên nhân, vị trí, địa điểm đang neo, đậu, đơn vị giám sát).	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày		
2.4	Xây dựng quy chế phối hợp giữa các địa phương để kiểm soát 100% tàu cá của tỉnh hoạt động trên địa bàn ngoài tỉnh, tàu cá của tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác.	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Trước ngày 28/02/2023	Quy chế phối hợp được ban hành và tổ chức thực hiện, gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT để theo dõi, giám sát.	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
2.5	Theo dõi, tổng hợp và đối khớp số liệu theo dõi, giám sát tàu cá xuất, nhập bến, ra vào cảng, số liệu xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản tại địa phương	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Quốc phòng, Nông nghiệp và PTNT	Hàng ngày	Số liệu tàu cá rời cảng, xuất bến và nhập bến, cập cảng khi tham gia khai thác thủy sản phải thống nhất	
2.6	Rà soát, sắp xếp, lưu trữ hồ sơ cả bản giấy và trên phần mềm điện tử kết quả kiểm soát tàu cá ra vào cảng, giám sát sản lượng thủy sản khai thác, hồ sơ xác nhận, chứng nhận, truy xuất nguồn gốc	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Quốc phòng, Nông nghiệp và PTNT	Hàng ngày	Đảm bảo hồ sơ lưu trữ được liên kết theo chuỗi, dễ dàng truy xuất	
2.7	Khẩn trương thành lập Kiểm ngư địa phương theo quy định của Luật Thủy sản năm 2017 và Luật Tổ chức chính quyền địa phương theo thẩm quyền của tỉnh	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Nội vụ	Quý I/2023	Kiểm ngư của tỉnh được thành lập và đi vào hoạt động	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
IV. VỀ XÁC NHẬN, CHỨNG NHẬN VÀ TRUY XUẤT NGUỒN GỐC THỦY SẢN KHAI THÁC						
1. Về xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác trong nước						
1.1	Thực hiện xác nhận, chứng nhận và truy xuất nguồn gốc thủy sản khai thác theo hướng dẫn tại Thông tư số 21/2018/TT-BNNPTNT, số 01/2022/TT-BNNPTNT của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	Cấp giấy xác nhận, chứng nhận đảm bảo theo quy định	
1.2	Rà soát hồ sơ cấp xác nhận, chứng nhận của cơ quan thủy sản với hồ sơ tại các doanh nghiệp xuất khẩu thủy sản	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác có yêu cầu từ 01/12/2022 truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác	
1.3	Kiểm soát 100% thông tin liên quan (tàu cá, nguồn gốc sản phẩm thủy sản khai thác) của tàu cá tỉnh khác cập cảng làm xác nhận nhưng thực hiện chứng nhận tại tỉnh khác	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	100% tàu cá, sản phẩm thủy sản khai thác không vi phạm IUU	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
1.4	Rà soát các điểm tàu cá cập bến bốc dỡ thủy sản khai thác (bến cá, cảng cá…) tổ chức giám sát 100% sản lượng thủy sản khai thác được bốc dỡ tại địa phương	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	100% sản lượng thủy sản khai thác bốc dỡ qua cảng được giám sát, truy xuất nguồn gốc	
1.5	Đảm bảo 100% tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên phải cập cảng chỉ định để bốc dỡ thủy sản; Thuyền trưởng phải thông báo trước 01 giờ khi cập cảng và thực hiện ghi, nộp nhật ký khai thác theo quy định; kiểm tra, đối chiếu thông tin trong Nhật ký khai thác đảm bảo phù hợp với dữ liệu giám sát tàu cá	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Hàng ngày	Từ chối cho bốc dỡ sản phẩm thủy sản khai thác và xử lý nếu vi phạm khai thác IUU	
2. Về kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu từ nước ngoài						
2.1	Thực hiện đầy đủ quy định của Hiệp định về các biện pháp quốc gia có cảng (Hiệp định PSMA)					
a	Thẩm tra, đối chiếu thông tin đối với tàu khai thác của nước ngoài qua VMS, thiết bị nhận dạng tự động (AIS), đối chiếu Giấy phép khai thác với quốc gia tàu treo cờ và các nước khác có liên quan	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Giao thông vận tải; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Hàng ngày	100% sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu được kiểm soát theo quy định của Hiệp định PSMA	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
b	Chia sẻ kết quả kiểm tra với quốc gia tàu treo cờ và các bên có liên quan	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Giao thông vận tải; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Hàng ngày		
c	Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kết quả kiểm soát để theo dõi, quản lý	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Quốc phòng, Tài chính, Giao thông vận tải; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Hàng ngày		
2.2	Về kiểm soát sản phẩm thủy sản khai thác nhập khẩu bằng tàu Container					
a	Phối hợp giữa các lực lượng chức năng thiết lập cơ chế giám sát (bố trí nguồn lực, phân công trách nhiệm, phương thức trao đổi thông tin…)	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tài chính, Quốc phòng, Giao thông vận tải; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Trước ngày 28/02/2023	Giám sát chặt chẽ sản phẩm thủy sản khai thác được nhập khẩu bằng tàu Container	
b	Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kết quả kiểm soát để theo dõi, quản lý	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tài chính, Quốc phòng, Giao thông vận tải; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Hàng ngày		

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
3	Bố trí đủ nhân lực thủy sản, kiểm ngư, thú y tại cảng cá, cảng biển và Văn phòng thanh tra, kiểm soát nghề cá tại cảng cá	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Giao thông vận tải	Hàng ngày	Đảm bảo kiểm tra, kiểm soát tàu cá, thủy sản từ khai thác trong nước, nhập khẩu	
V. VỀ THỰC THI PHÁP LUẬT, XỬ LÝ VI PHẠM						
1	Chấm dứt tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài	Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Công an, Ngoại giao	Trước 31/3/2023	Không còn tàu cá vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp	
2	Điều tra, xử lý 100% vụ việc tàu cá Việt Nam bị nước ngoài bắt giữ, xử lý và xử phạt 100% các trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài và đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng	Bộ Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Công an, Ngoại giao		100% trường hợp vi phạm khai thác hải sản bất hợp phát đều bị xử phạt	
3	Điều tra, củng cố hồ sơ, truy tố xét xử các vụ việc môi giới, móc nối đưa tàu cá, ngư dân Việt Nam đi khai thác hải sản bất hợp pháp ở vùng biển nước ngoài để ngăn chặn, xử lý phục vụ công tác tuyên truyền, răn đe	Bộ Công an	Các Bộ: Quốc phòng, Ngoại giao, Nông nghiệp và PTNT; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Thường xuyên	Điều tra, xử lý 100% các vụ việc vi phạm đảm bảo thời hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, xét xử, truy tố hình sự, công khai trên phương tiện thông tin đại chúng	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
4	Thu thập thông tin, hồ sơ chứng cứ lực lượng chức năng nước ngoài bắt giữ, xử lý tàu cá, ngư dân Việt Nam	Bộ Ngoại giao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao	Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Nông nghiệp và PTNT	Thường xuyên	Bản án, phán quyết, chứng cứ, danh sách tàu cá, ngư dân bị bắt giữ, xử lý được thu thập, cập nhật kịp thời	
5	Mở đợt cao điểm tuần tra, kiểm tra, kiểm soát có sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng và xử phạt nghiêm 100% hành vi khai thác IUU theo quy định	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Công an, Thông tin và Truyền thông	Thường xuyên	100% trường hợp vi phạm đều bị xử lý (không áp dụng hình thức cảnh cáo, ký cam kết không vi phạm)	
6	Xử phạt tất cả các hành vi khai thác IUU trong nước; xác minh, xử lý 100% các tàu cá không duy trì kết nối thiết bị giám sát hành trình quy định	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Công an, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông	Hàng ngày	100% trường hợp vi phạm đều bị xử lý (không áp dụng hình thức cảnh cáo, ký cam kết không vi phạm)	
7	Thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các cảng cá chỉ định, các đơn vị cung cấp thiết bị giám sát hành trình, các doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân liên quan về thực thi nhiệm vụ chống khai thác IUU	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng ngày	Các vụ việc vi phạm phải được xử lý theo quy định	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
8	Tổng hợp, lưu trữ hồ sơ kết quả xử để theo dõi, quản lý và cập nhật vào hệ thống phần mềm theo dõi, quản lý hoạt động xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Công an, Thông tin và Truyền thông	Hàng ngày	Số liệu tàu cá vi phạm, kết quả xử lý cập nhật gửi về Bộ Nông nghiệp và PTNT để theo dõi, tổng hợp theo quy định	
9	Tăng cường công tác phối hợp giữa các ban, bộ, ngành trung ương và các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển trong điều tra, xử lý hành vi khai thác IUU	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Công an, Tư pháp, Ngoại giao	Thường xuyên	Xử lý triệt để các hành vi khai thác IUU	
10	Đàm phán, ký kết và tổ chức thực hiện đường dây nóng giữa Việt Nam và In-đô-nê-xi-a, Ma-lai-xi-a, Cam-pu-chia, Phi-líp-pin, Thái Lan, Trung Quốc để trao đổi thông tin, xử lý các vụ việc về tàu cá, ngư dân hai nước	Các Bộ: Quốc phòng, Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Ngoại giao, Công an	Thường xuyên	Các đường dây nóng được ký kết	
VI. VỀ THANH TRA, KIỂM TRA, GIÁM SÁT VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN						
1	Lãnh đạo tỉnh tổ chức các đoàn công tác liên ngành định kỳ, đột xuất thanh tra, kiểm tra,	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, Công an	Trước ngày 31/3/2023	Kịp thời rà soát khắc phục các tồn tại, hạn chế; xử lý	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
	giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU của các tổ chức, cá nhân tại địa phương				nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao	
2	Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra tất cả các hồ sơ của các lô hàng sản phẩm thủy sản xuất khẩu sang thị trường EU tại các doanh nghiệp trên địa bàn quản lý	UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính	Thường xuyên	Đảm bảo 100% hồ sơ các lô hàng xuất khẩu sang thị trường EU và các thị trường khác có yêu cầu từ 01/12/2022 truy xuất được nguồn gốc nguyên liệu thủy sản khai thác không vi phạm IUU	
3	Thanh tra, kiểm tra các Đồn/ Trạm biên phòng tuyến biển trong thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tàu cá xuất, nhập bến	Bộ Quốc phòng	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Công an; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Trước ngày 31/3/2023	Đảm bảo thực hiện đúng quy định kiểm soát tàu cá xuất nhập bến, xử lý nghiêm tổ chức, cá nhân không hoàn thành chức trách được giao	

STT	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Sản phẩm	Ghi chú
4	Ban chỉ đạo quốc gia về IUU thường xuyên tổ chức các Đoàn kiểm tra chống khai thác IUU tại địa phương, đề xuất kịp thời các tấm gương điển hình, các hình thức xử lý đối với trường hợp không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Giao thông vận tải, Tài chính	Thường xuyên	Văn bản chỉ đạo, đôn đốc địa phương/ báo cáo cấp có thẩm quyền kết quả kiểm tra	
5	Bố trí đủ nguồn lực (nhân lực, kinh phí, trang thiết bị) cho các cơ quan, đơn vị tại trung ương và địa phương (Cảng cá, Chi cục thủy sản, Văn phòng thanh tra, kiểm soát nghề cá tại cảng cá)	Các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Nông nghiệp và PTNT, Quốc phòng, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Các Bộ: Giao thông vận tải, Công an, Ngoại giao, Nội vụ	Thường xuyên	Đảm bảo thực hiện nhiệm vụ chống khai thác IUU	

Phụ lục II

NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP LÂU DÀI VỀ CHỐNG KHAI THÁC HẢI SẢN BẤT HỢP PHÁP, KHÔNG BÁO CÁO VÀ KHÔNG THEO QUY ĐỊNH CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG VÀ TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ)

Stt	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
1	Xây dựng cơ chế, chính sách khoanh nợ, giãn nợ vay cho chủ tàu cá khai thác thủy sản hợp pháp chưa đủ khả năng trả nợ.	Ngân hàng Nhà nước Việt nam	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	2023	Cơ chế, chính sách được ban hành và tổ chức thực hiện	
2	Xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao tay nghề; hướng dẫn quản lý lao động nghề cá phù hợp với quy định pháp luật lao động trong nước và quốc tế.	Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Quốc phòng, Công an; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	2023 - 2025	Chương trình, hướng dẫn được ban hành	
3	Xây dựng kế hoạch và thúc đẩy đàm phán phân định khu vực vùng biển chồng lấn, chưa phân định giữa Việt Nam với các nước như Trung Quốc, Ma-lai-xi-a và các nước láng	Bộ Ngoại giao	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Quốc phòng, Công an; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	2023	Báo cáo Chính phủ kế hoạch đàm phán và đề xuất khu vực cho phép tàu cá hoạt động khai thác hải sản để phổ	

Stt	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
	giềng liên quan khác; trước mắt nghiên cứu, đề xuất các giải pháp liên quan đến hoạt động khai thác hải sản của tàu cá Việt Nam tại Biển Đông				biến đến với cộng đồng ngư dân	
4	Bố trí, phân bổ đủ nguồn vốn đầu tư công đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá, hệ thống thông tin quản lý nghề cá trên biển.	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Các Bộ: Nông nghiệp và PTNT, Tư pháp, Quốc phòng, Công an; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	2023 - 2025	Nguồn vốn đầu tư công được phân bổ đảm bảo đáp ứng yêu cầu chống khai thác IUU	
5	Thực hiện Chương trình quốc gia Phát triển khai thác thủy sản hiệu quả bền vững giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến 2030	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
6	Thực hiện Chương trình quốc gia phát triển nuôi trồng thủy sản giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	

Stt	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
7	Thực hiện Chương trình điều tra tổng thể nguồn lợi thủy sản và môi trường sống của loài thủy sản trên phạm vi cả nước định kỳ 5 năm đến năm 2030	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
8	Thực hiện Đề án chuyển đổi một số nghề khai thác hải sản ảnh hưởng đến nguồn lợi và môi trường sinh thái	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
9	Thực hiện Đề án thành lập mới các khu bảo tồn biển, phục hồi các hệ sinh thái biển đến năm 2025, để đảm bảo diện tích các khu bảo tồn biển, ven biển đạt 3% diện tích các vùng biển Việt Nam	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
10	Thực hiện Đề án phòng, chống khai thác hải sản bất hợp pháp, không khai báo và không theo quy định IUU đến năm 2025	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Ban Tuyên giáo TW; Các Bộ: Quốc phòng, Công an, Ngoại giao, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	

Stt	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
			thông vận tải; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển			
11	Thực hiện Đề án bảo vệ môi trường trong hoạt động thủy sản giai đoạn 2021 - 2030	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
12	Thực hiện Quy hoạch Bảo vệ và khai thác nguồn lợi thủy sản thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
13	Thực hiện Quy hoạch Hệ thống cảng cá, khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	Theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ	
14	Thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về nghề cá, phòng, chống khai thác IUU, hợp tác khai thác thủy sản giữa Việt Nam	Bộ Nông nghiệp và PTNT	Ban Tuyên giáo TW; Các Bộ: Tư pháp, Quốc phòng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Thông tin và Truyền thông,	2023 - 2025	Các Thỏa thuận, Biên bản ghi nhớ, hợp tác được ký kết	

Stt	Nội dung	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành	Kết quả	Ghi chú
	và các nước, tổ chức nghề cá khu vực và quốc tế; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ, cam kết của Việt Nam đối với các Hiệp định, Công ước quốc tế về thủy sản mà Việt Nam là thành viên hoặc tham gia để ngăn chặn, loại bỏ khai thác IUU và các hoạt động thông tin truyền thông, tuyên truyền tập huấn pháp luật về IUU trong nước và trên các diễn đàn quốc tế		Công an; UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW ven biển			